

Số: 26/BC-CDCT

Hà Nội, ngày 20 tháng 01 năm 2022

## **BÁO CÁO**

### **CÔNG TÁC NĂM 2021 VÀ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2022**

#### **I. TÌNH HÌNH CHUNG**

Năm 2021 là năm diễn ra Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và bầu cử đại biểu Hội đồng nhân các cấp, bầu cử Đại biểu Quốc hội khóa XV nhiệm kỳ 2021-2026, năm các cấp công đoàn tiến hành đánh giá giữa nhiệm kỳ thực hiện Nghị quyết Đại hội XII Công đoàn Việt Nam, thực hiện chủ đề năm “Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ công đoàn cơ sở” của TLĐLĐVN. Trước tình hình dịch bệnh Covid - 19 diễn biến phức tạp, Công đoàn Công Thương Việt Nam đã bám sát chủ trương đường lối của Đảng, chính sách của Nhà nước và các văn bản chỉ đạo của Tổng Liên đoàn để chỉ đạo, hướng dẫn Công đoàn các cấp trực thuộc triển khai các hoạt động phù hợp với tình hình thực tiễn nhằm hoàn thành kế hoạch sản xuất, kinh doanh và nhiệm vụ chính trị, đồng thời đảm bảo kịp thời, hiệu quả công tác phòng, chống đại dịch Covid-19.

#### **1. Tình hình công nhân, viên chức, lao động**

CDCTVN trực tiếp quản lý và chỉ đạo 16 Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở và 525 CĐCS (trong đó có 398 CĐCS trực thuộc Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở. Toàn Ngành hiện có với 142.741 đoàn viên/150.306 lao động, trong đó tỷ lệ đoàn viên nữ chiếm 30,6%. CDCTVN cùng các Liên đoàn Lao động tỉnh, thành phố phối hợp chỉ đạo 23 công đoàn ngành Công Thương địa phương.

Trong đợt bùng phát dịch lần thứ tư từ ngày 27/04/2021, đại dịch Covid 19 đã tác động đến tình hình sản xuất kinh doanh và đời sống, việc làm của đoàn viên, người lao động. Tính đến 06/12/2021, toàn ngành có 2.509 F0; 3.766 F1 và 12.896 đối tượng khác bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19... Trung tuần tháng 7,8,9, khi dịch bệnh bùng phát mạnh mẽ trên cả nước, đặc biệt là các tỉnh thành phía Nam, khối hành chính, văn phòng hầu hết làm việc online hoặc luân phiên hoặc tạm dừng hoạt động nếu phát sinh nhiều F0, F1. Khối doanh nghiệp trực tiếp sản xuất thực hiện tổ chức theo mô hình “3 tại chỗ” và “1 cung đường 2 điểm đến” nhằm đảm bảo việc làm cho đoàn viên, người lao động cũng như duy trì được sản xuất, tránh đứt gãy chuỗi cung ứng trong Ngành nói riêng và toàn quốc nói chung. Mặc dù sản xuất, kinh doanh có nhiều khó khăn nhưng đời sống người lao động vẫn đảm bảo. Đến nay, tình hình dịch bệnh cơ bản đã được kiểm soát, cùng với đó là Nghị quyết 128/NQ-CP ngày 11/10/2021 quy định tạm thời “Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19”, các đơn vị trong Ngành đã dần ổn định lại sản xuất và đi vào quỹ đạo “thích ứng an toàn, bình thường mới trở lại”, toàn Ngành không xảy ra tranh chấp lao động dẫn đến ngừng việc tập thể.

## II. HOẠT ĐỘNG TRỌNG TÂM NĂM 2021

### 1. Công tác đại diện, chăm lo, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của CNVCLĐ

- **Công tác thực hiện quy chế dân chủ cơ sở:** CĐCTVN và Bộ Công Thương đã ban hành Công văn liên tịch số 554/BCT-CĐCT ngày 17/12/2020 hướng dẫn các đơn vị trong Ngành thực hiện quy chế dân chủ năm 2021. Các cấp công đoàn trong Ngành đã tích cực phối hợp với chuyên môn đồng cấp thực hiện công khai và hiệu quả những nội dung mà cán bộ, công chức, viên chức và người lao động được biết để tham gia ý kiến, giám sát kiểm tra; đồng thời cùng chuyên môn thực hiện quy trình, thủ tục ban hành các quy chế nội bộ; đặc biệt chú trọng xây dựng, giám sát thang, bảng lương, định mức lao động theo đúng quy định của pháp luật nhằm đảm bảo quyền, lợi ích của CBCCVC và NLĐ. Theo đó, 100% cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập trong Ngành đã tổ chức hội nghị cán bộ, công chức; 23 doanh nghiệp Nhà nước đã tổ chức hội nghị người lao động; 187 doanh nghiệp ngoài khu vực Nhà nước đã tổ chức hội nghị người lao động. CĐCS tích cực xây dựng quy chế dân chủ cơ sở theo sát Nghị định 145/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020, trong đó đặc biệt chú trọng công tác đối thoại. Trong quý II/2021, tổ chức đối thoại định kỳ tại nơi làm việc đạt gần 70%, chủ yếu từ phân xưởng, nhà máy, xí nghiệp, chi nhánh thông qua các hình thức linh hoạt do ảnh hưởng của dịch bệnh. Hầu hết các đơn vị thuộc diện phải thành lập Ban Thanh tra nhân dân đã tuân thủ quy định, quy trình của pháp luật về bầu, tổ chức triển khai hoạt động của Ban Thanh tra nhân dân.

- **Công tác tuyên truyền, tổ chức triển khai các quy định mới của pháp luật liên quan đến đoàn viên, người lao động nhất là Bộ luật Lao động năm 2019:** CĐCTVN đã ban hành Kế hoạch số 56/KH-CĐCT ngày 04/02/2021 triển khai thực hiện Bộ luật Lao động số 45/2019/QH14 trong công nhân, lao động, công chức, viên chức và tổ chức công đoàn nhằm nâng cao nhận thức cho cán bộ công đoàn, người lao động về Bộ luật Lao động và các văn bản hướng dẫn thi hành, từ đó thúc đẩy việc tuân thủ và thực thi pháp luật trong ĐV, NLĐ, đảm bảo quyền và lợi ích chính đáng của họ. Bên cạnh đó, CĐCTVN đã biên soạn và phát hành những tài liệu tuyên truyền Luật Lao động, Luật Công đoàn, Luật Bảo hiểm xã hội... tới đoàn viên, CNVCLĐ, đặc biệt cấp phát Sổ tay “Một số nội dung cơ bản người lao động cần biết về Bộ Luật lao động năm 2019” tới đoàn viên, người lao động; phát hành tờ rơi hưởng ứng tháng hành động về an toàn, vệ sinh lao động năm 2021 với chủ đề “Tăng cường đánh giá, kiểm soát rủi ro về an toàn, vệ sinh lao động và sự tham gia của an toàn, vệ sinh viên” tới các cấp Công đoàn trực thuộc nhân Tháng hành động ATVSLĐ năm 2021.

- **Công tác TULĐTT:** CĐCTVN đã có Công văn số 141/CĐCT-CSPL ngày 09/04/2021 đề nghị các CĐCS tiếp tục thực hiện rà soát, chỉnh sửa và bổ sung TULĐTT của đơn vị theo các quy định của Bộ Luật Lao động 2019 đã có hiệu lực từ ngày 01/01/2021 và các Nghị định có liên quan như Nghị định 35/2020/NĐ-CP ngày 18/11/2020 về quy định tuổi nghỉ hưu, Nghị định 145/2020/NĐ-CP ngày 14/12/2020 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ Luật Lao động về điều kiện và quan hệ lao động....; Hoàn thiện

nội dung Thư viện TULĐTT, trong đó chú trọng việc phân loại TULĐTT (gần 400 TULĐTT đã được quét lên Thư viện, lập bìa và nhập dữ liệu vào file quản lý Thư viện, tập trung chủ yếu của một số Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở).

- **Chăm lo đoàn viên, người lao động nhân dịp Tết Tân Sửu 2021:** CĐCTVN đã chỉ đạo các cấp CĐ trực thuộc tổ chức các hoạt động “Tết Sum vầy - Kết nối yêu thương”. Đối tượng ưu tiên là đoàn viên, người lao động hoàn cảnh khó khăn, bị tai nạn lao động, bị bệnh nghề nghiệp, bị ảnh hưởng bởi dịch COVID-19, thiên tai; đối tượng gia đình chính sách; đoàn viên, người lao động nhiều năm chưa có điều kiện về quê sum họp gia đình dịp Tết. Đồng thời, CĐCTVN dành hàng trăm suất quà (bằng tiền mặt, hiện vật) để động viên, chia sẻ với nhiều đoàn viên, người lao động, đối tượng xã hội khác thông qua các đơn vị phối hợp (CĐ ngành Công Thương các địa phương, Viện Huyết học - Truyền máu Trung ương). CĐCTVN chi gần 2 tỷ đồng từ nguồn quỹ xã hội của Ngành chăm lo 14 tập thể và 4.432 lượt đoàn viên, người lao động, đối tượng xã hội tại các đơn vị trực thuộc và phối hợp nhân dịp Tết.

Bên cạnh đó, công đoàn các đơn vị trực thuộc tích cực phối hợp với chuyên môn đồng cấp triển khai tốt hoạt động chăm lo Tết Tân Sửu - 2021, tiêu biểu: CĐ Xăng dầu Việt Nam (trên 58,8 tỷ đồng), CĐ TCty Thuốc lá Việt Nam (gần 15,3 tỷ đồng), CĐ TCty Thép Việt Nam - CTCP (trên 8 tỷ), CĐ TCty Dầu Thực vật Việt Nam (~4 tỷ đồng), CĐ TCty Giấy Việt Nam (trên 1,5 tỷ đồng), CĐ Công nghiệp Hóa chất Việt Nam (trên 1,1 tỷ đồng), CĐ Công ty CP Tập đoàn Intimex (trên 2 tỷ đồng)...

- **Công tác phòng, chống dịch Covid-19:** CĐCTVN đã ban hành Công văn số 21/CĐCT-CSPL ngày 19/01/2021 đề nghị các cấp công triển khai Chỉ thị 01/CT-TTg về tăng cường phòng, chống dịch Covid-19 để bảo vệ tốt nhất an toàn sức khỏe, tính mạng nhân dân, bảo đảm đón Tết Nguyên đán Tân Sửu an toàn, vui tươi; Công văn số 42/CĐCT-CSPL ngày 29/01/2021 về việc báo cáo nhanh tình hình hỗ trợ đoàn viên, người lao động bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 và thiên tai trong toàn Ngành; Công văn số 51/CĐCT-CSPL ngày 29/01/2021 về việc triển khai Chỉ thị 05/CT-TTg về một số biện pháp cấp bách phòng chống dịch Covid-19; Công văn số 55/CĐCT-CSPL ngày 04/02/2021 về việc tiếp tục tăng cường các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19 và chăm lo Tết cho ĐV, NLĐ; Công văn số 72/CĐCT-CSPL ngày 26/02/2021 về việc vận động ĐV, NLĐ hiến máu tình nguyện trong bối cảnh dịch bệnh Covid-19; Công văn số 185/CĐCT-CSPL ngày 06/05/2021 về việc triển khai Công điện 541/QĐ-TTg ngày 23/04/2021 về tăng cường thực hiện phòng, chống dịch bệnh covid-19 trong tình hình mới; Công văn số 193/CĐCT-CSPL ngày 10/05/2021 về việc chủ động, quyết liệt trong công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19; Công văn số 339/CĐCT-CSPL ngày 02/08/2021 về việc triển khai một số nhiệm vụ cấp bách phòng chống dịch Covid-19 trong các cấp công đoàn; Hướng dẫn số 365/HD-CĐCT ngày 19/08/2021 hướng dẫn Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền phòng chống dịch COVID-19 trong các cấp công đoàn, công chức, viên chức, NLĐ thuộc CĐCTVN. Từ các văn bản chỉ đạo của CĐCTVN, các cấp công đoàn

trong Ngành đã thực hiện tốt công tác phòng, dịch bệnh Covid - 19, đảm bảo mục tiêu “kép” vừa chống dịch tốt, vừa sản xuất kinh doanh không bị đứt gãy.

Đồng thời, CĐCTVN chỉ đạo các đơn vị chủ động phối hợp với Lãnh đạo đơn vị tăng cường các biện pháp phòng, chống dịch như khẩu trang, nước rửa tay, thực hiện khử trùng nhà xưởng, vệ sinh môi trường nơi làm việc; thực hiện nghiêm túc việc kiểm tra thân nhiệt và phát khẩu trang y tế cho người lao động và khách hàng đến liên hệ công tác; trang bị nước rửa tay sát khuẩn tại cổng ra vào, bàn lễ tân, nhà máy, nhà ăn ca... nâng cao chất lượng bữa ăn ca, hạn chế tổ chức các hoạt động tập trung đông người nếu chưa quá cần thiết và có phương án sản xuất kinh doanh của đơn vị để ứng phó với tình hình dịch có thể kéo dài.

CĐCT hướng dẫn các cấp Công đoàn triển khai thực hiện các gói hỗ trợ ĐV, NLĐ bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19, đặc biệt là các gói hỗ trợ của Công đoàn: Công văn số 216/CĐCT-CSPL ngày 25/05/2021 về việc đề nghị các CĐCS chi hỗ trợ khẩn cấp cho ĐV, NLĐ bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 trong đợt dịch bùng phát lần thứ 4 từ ngày 27/04/2021 theo Quyết định 2606/QĐ-TLĐ ngày 19/05/2021 của Tổng Liên đoàn; Công văn số 340/CĐCT-CSPL ngày 21/07/2021 về việc triển khai NQ 68/NQ-CP ngày 01/07/2021 của Chính phủ vv thực hiện một số chính sách hỗ trợ NLĐ và NSDLĐ gặp khó khăn do đại dịch Covid-19; Công văn 340(a)/CĐCT-CSPL ngày 02/08/2021 về việc tiếp tục khẩn trương thực hiện hỗ trợ cho ĐV, NLĐ bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19 trong đợt bùng phát dịch lần thứ 4; Công văn số 372/CĐCT-TC ngày 26/08/2021 về việc triển khai thực hiện QĐ 3089/QĐ-TLĐ và HD 30/HD-TLĐ của TLĐ; Công văn số 430/CĐCT-TC ngày 13/10/2021 về việc triển khai thực hiện QĐ 3309/QĐ-TLĐ ngày 01/10/2021 của TLĐ. Kết quả thực hiện hỗ trợ theo các gói hỗ trợ của Tổng Liên đoàn, CĐCTVN đã chi hỗ trợ hơn 81,7 tỷ đồng (trong đó, 13,7 tỷ từ nguồn của CĐCTVN và 68 tỷ từ nguồn của các công đoàn cấp trên cơ sở).

**- Triển khai Tháng Công nhân năm 2021:** Từ đầu tháng 3/2021, CĐCTVN đã chỉ đạo CĐ các cấp trực thuộc triển khai hoạt động chăm lo cho ĐVCD, NLĐ trực thuộc có hoàn cảnh khó khăn nhân dịp Tháng Công nhân, phù hợp tình hình cụ thể của Ngành, của đơn vị và tình hình phòng chống dịch Covid-19. Nhân Tháng Công nhân, mặc dù trong bối cảnh dịch Covid-19 bùng phát trở lại khiến hoạt động sản xuất, kinh doanh gặp nhiều khó khăn, nhưng tổ chức công đoàn đã phối hợp với chính quyền đồng cấp tổ chức thăm hỏi động viên, tặng quà cho CNLĐ có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn, CNLĐ bị tai nạn lao động, bệnh nghề. Ngoài ra, một số đơn vị tổ chức những hình thức phong phú khác như “Cảm ơn người lao động” bằng những món quà ý nghĩa, thiết thực. Đồng thời, thường xuyên thông tin, tuyên truyền về ảnh hưởng của dịch Covid-19 đối với doanh nghiệp và toàn xã hội; động viên đoàn viên, người lao động chia sẻ khó khăn với doanh nghiệp bằng những việc làm cụ thể, thiết thực. Trong Tháng Công nhân năm 2021, hầu hết các công đoàn cơ sở đã chủ động tham gia với lãnh đạo chuyên môn tùy theo điều kiện thực tế của từng đơn vị có các giải pháp đảm bảo an toàn cho người lao động tại nơi làm việc, đảm bảo mục tiêu kép vừa phòng, chống dịch, vừa đạt tăng trưởng trong sản xuất kinh doanh, đảm bảo việc làm và thu nhập cho người lao động. Trong Tháng Công nhân, CĐCTVN đã ban hành

Quyết định số 97/QĐ-CDCT ngày 10/5/2021 quy định mức hỗ trợ xây nhà cho ĐVCD, NLD trực thuộc có hoàn cảnh khó khăn số tiền 50 triệu đồng (trước đây là 30 triệu đồng) trích từ Nguồn đóng góp xã hội ngành Công Thương Việt Nam. Theo đó, CDCTVN đã hỗ trợ 200 triệu đồng kinh phí xây nhà ở cho 3 đoàn viên thuộc CD TCty Giấy Việt Nam và 01 đoàn viên thuộc CD TCty Máy động lực và Máy nông nghiệp Việt Nam - CTCP. CDCTVN cũng tặng quà 3 triệu đồng (tiền mặt) mừng khánh thành nhà ở cho 1 đoàn viên CD Trường Cao đẳng Công Thương Thái Nguyên. CDCTVN đã chi 971 triệu đồng từ Ngân sách tài chính CDCTVN và nguồn đóng góp xã hội của Ngành để chăm lo cho 773 ĐVCD, NLD trực thuộc.

- **Hoạt động của Văn phòng tư vấn pháp luật:** Văn phòng tư vấn pháp luật đã xây dựng 30 bản tin tư vấn pháp luật, tuyên truyền về Bộ luật Lao động mới, về chế độ, chính sách liên quan đến người lao động trong đại dịch Covid-19... nhằm tuyên truyền phổ biến đến các cấp công đoàn và người lao động thông qua các bản tin tư vấn pháp luật như Luật Lao động, Luật Công đoàn, Luật An toàn vệ sinh lao động, Luật BHXH, BHYT... và các văn bản pháp luật khác có liên quan đến người lao động trên Website CDCTVN; tham gia trả lời câu hỏi tư vấn pháp luật qua phần mềm tư vấn pháp luật của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam. Văn phòng tư vấn pháp luật kịp thời giải đáp, tuyên truyền, tư vấn cho cơ sở và người lao động; Kết hợp với Ủy Ban kiểm tra đã tư vấn nhiều vụ việc về chế độ chính sách liên quan đến quyền lợi và nghĩa vụ của người lao động.

- **Công tác An toàn vệ sinh lao động:** Ngay từ đầu năm 2021, CDCTVN đã ban hành các văn bản hướng dẫn về công tác ATVSLĐ và hưởng ứng Tháng hành động về ATVSLĐ- PCCN năm 2021 và chỉ đạo các cấp CD phối hợp chuyên môn quan tâm, tập trung thực hiện. Toàn Ngành có 350 người bị tai nạn lao động và 4 người chết do tai nạn lao động. CDCTVN đã phối hợp với đơn vị gửi quà động viên, thăm hỏi các gia đình nạn nhân bị tai nạn lao động.

## **2. Tổ chức các phong trào thi đua trong công nhân, viên chức, lao động và kết quả công tác khen thưởng**

CDCTVN đã phối hợp với Bộ Công Thương ban hành Chỉ thị liên tịch số 01/CTLT-BCT-CDCT ngày 04/01/2021 về phát động phong trào thi đua trong ngành Công Thương, phương châm hành động năm 2021 là "Đoàn kết, kỷ cương, đổi mới, sáng tạo, khát vọng phát triển", một số nội dung của chỉ thị thi đua cũng được đề cập thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các biện pháp phòng chống và giảm thiểu thiệt hại do đại dịch Covid-19. Ngày 02/3/2021, CDCTVN đã ban hành Kế hoạch số 74/KH-CSPL về phát động phong trào thi đua trong đoàn viên, công nhân, viên chức, lao động và các cấp công đoàn trong năm 2021 với chủ đề thi đua "Tận dụng cơ hội, vượt mọi khó khăn, nỗ lực phấn đấu, đưa Nghị quyết của Đảng vào cuộc sống"; Công văn hướng dẫn số 75/HD-CDCT ngày 02/3/2021 về thực hiện Chỉ thị số 07-CP-TTg ngày 4/02/2020 của Thủ tướng Chính phủ về giải pháp thúc đẩy tăng năng lao động quốc gia; Kế hoạch số 173/CSPL - CDCT ngày 29/04/2021 về việc phát động đợt thi đua cao điểm góp phần thực hiện tốt cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và bầu cử đại biểu Hội đồng Nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026. Công đoàn các cấp đã tổ chức nhiều hoạt động

thiết thực tại đơn vị tùy điều kiện các đơn vị tổ chức sinh hoạt, tọa đàm với nội dung "Lắng nghe - thấu hiểu - chia sẻ" và "Cảm ơn người lao động", tổ chức các biện pháp phòng chống dịch Covid-19. Mặc dù bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19, các đơn vị trong Ngành đã triển khai nhiều phong trào thi đua phù hợp với điều kiện sản xuất kinh doanh của đơn vị. Toàn Ngành đã có 30.000 sáng kiến, mang lại giá trị làm lợi 1.800 tỷ đồng. Nhân kỷ niệm 70 năm ngày truyền thống Ngành Công Thương, Bộ trưởng Bộ Công Thương đã tặng 70 Bằng khen cho "Người lao động tiêu biểu" được lựa chọn từ cơ sở.

### **3. Công tác tuyên truyền, giáo dục**

Ngay từ đầu năm, CĐCTVN đã hướng dẫn các cấp công đoàn triển khai truyền truyền theo chủ đề hoạt động năm 2021. Hướng đến kỷ niệm 70 năm Ngày truyền thống ngành Công Thương (14/5/1951 - 14/5/2021), CĐCTVN đã tổ chức chuyến thăm, dâng hương Khu di tích lịch sử Bộ Công Thương tại Tuyên Quang; tuyên truyền về mục đích, ý nghĩa của Tháng Công nhân năm 2021 và các hoạt động Tháng Công nhân, Tháng An toàn vệ sinh lao động. CĐCTVN đã phối hợp với các cơ quan báo chí tuyên truyền về hoạt động của CDDCTVN và các cấp công đoàn trong Ngành trên Tạp chí Lao động và Công đoàn, Tạp chí Công Thương, Báo Công Thương, Báo Lao động nhân kỷ niệm 70 năm Ngày truyền thống ngành Công Thương Việt Nam.

Thực hiện chỉ đạo của Ban Tuyên giáo Tổng Liên đoàn tại Công văn số 85/TLĐ-TG ngày 08/3/2021 về việc tuyên truyền cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XV và đại biểu Hội đồng Nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 theo Công văn số 169-HD/BTGTW ngày 22/1/2021 của Ban Tuyên giáo Trung ương, CĐCTVN đã ban hành công văn số 89/CĐCT-TG ngày 11/3/2021 đề nghị các cấp công đoàn trực thuộc trên cơ sở Đề cương tuyên truyền do Ban Tuyên giáo Tổng Liên đoàn biên soạn, tổ chức triển khai tuyên truyền cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khoá XV và đại biểu Hội đồng Nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021-2026 đảm bảo thiết thực, hiệu quả, phù hợp với tình hình của đơn vị.

Công đoàn Công Thương Việt Nam hướng dẫn đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền phòng chống dịch COVID-19 trong các cấp công đoàn và CCVNLĐ trước tình hình mới; Nâng cao ý thức, trách nhiệm của đoàn viên công đoàn, CCVCLĐ về chủ động, tích cực phòng, chống và kiểm soát dịch bệnh, bảo vệ sức khỏe cộng đồng; đồng thời, nỗ lực vượt khó cùng doanh nghiệp duy trì hoạt động sản xuất, kinh doanh nhằm bảo đảm "mục tiêu kép" góp phần thực hiện các mục tiêu kinh tế - xã hội năm 2021, tạo đà cho việc thực hiện thắng lợi Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021-2025 và của Ngành Công Thương Việt Nam.

Thực hiện hướng dẫn của Tổng Liên đoàn LĐVN, CĐCTVN cũng đã hướng dẫn các cấp công đoàn trong Ngành hưởng ứng tham gia các cuộc thi như: "Video, clip về phòng chống dịch covid 19"; "sáng tác ca khúc phòng chống dịch covid 19"; "công chức, viên chức, lao động viết về dân tộc, tôn giáo"; "Vòng tay công đoàn". CĐCTVN đã hướng dẫn các cấp công đoàn trong Ngành triển khai Chương trình hành động số 02/Ctr-BCH của Tổng LĐLĐVN về "Đổi mới tổ chức và hoạt động của Công đoàn Việt Nam trong tình hình mới" theo Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và Nghị quyết số 02-

NQ/TW ngày 12/6/2021 của Bộ Chính trị, trọng tâm là các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp chăm lo xây dựng giai cấp công nhân hiện đại, lớn mạnh và tổ chức Công đoàn Việt Nam lớn mạnh, đáp ứng yêu cầu của tình hình mới; tham gia xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện, tăng cường khối đại đoàn kết dân tộc, bảo vệ chế độ xã hội chủ nghĩa. Kế hoạch hành động là cơ sở để các cấp công đoàn trực thuộc CĐCTVN xây dựng kế hoạch, chương trình hành động tại cấp mình và chỉ đạo xây dựng văn bản thực hiện ở cấp dưới.

#### **4. Công tác tổ chức, cán bộ, phát triển đoàn viên, xây dựng tổ chức, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của đội ngũ cán bộ công đoàn**

- **Công tác phát triển đoàn viên, thành lập CĐCS:** CĐCTVN luôn xác định công tác phát triển đoàn viên, thành lập CĐCS là nhiệm vụ trọng tâm, then chốt của toàn ngành. CĐCTVN đã phát triển mới 3.472 đoàn viên. Năm 2021, do bị ảnh hưởng nặng nề bởi dịch Covid-19, nhất là các công đoàn cơ sở khu vực phía Nam nên số lượng lao động, đoàn viên trong toàn Ngành giảm 3.517 đoàn viên, và giảm 6 Công đoàn cơ sở so với năm 2020.

- **Về công tác quy hoạch:** CĐCTVN tiếp tục triển khai thực hiện công tác rà soát bổ sung quy hoạch năm 2021 và thực hiện quy trình quy hoạch nhiệm kỳ 2023 - 2028 các chức danh Ủy viên BTV, BCH, UBKT CĐCTVN. Báo cáo Tổng Liên đoàn phê duyệt quy hoạch các chức danh Chủ tịch, Phó Chủ tịch CĐCTVN nhiệm kỳ 2021-2023 và nhiệm kỳ 2018-2023 theo đúng quy định. Xem xét phê duyệt các chức danh Chủ tịch, Phó Chủ tịch Công đoàn đối với các Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở, CĐCS nhiệm kỳ 2023 - 2028 theo phân cấp quản lý.

- **Về công tác cán bộ:** Thực hiện các chế độ, chính sách về điều động, bổ nhiệm, tiếp nhận, tuyển dụng, nâng lương, điều chỉnh lương, BHXH, BHYT và hưu trí đối với cán bộ công đoàn chuyên trách trong toàn ngành đảm bảo đúng quy định. Triển khai thực hiện và hướng dẫn lấy phiếu tín nhiệm đối với các chức danh Chủ tịch, Phó Chủ tịch, Ủy viên Ban Thường vụ CĐCTVN, công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở trực thuộc và báo cáo kết quả lấy phiếu tín nhiệm theo đúng hướng dẫn của Tổng Liên đoàn.

Thực hiện chỉ đạo của Đảng đoàn Tổng Liên đoàn, CĐCTVN tiến hành xây dựng kế hoạch, thành lập các Hội đồng và các văn bản phục vụ công tác kiểm tra, sát hạch lại cán bộ, công chức theo Kết luận 71 của Ban Bí thư TW Đảng; tiến hành tổ chức và hoàn thành hồ sơ và báo cáo Tổng Liên đoàn kết quả kiểm tra, sát hạch lại cán bộ, công chức theo Kết luận 71 của Ban Bí thư TW Đảng; Thẩm định hồ sơ trình Tổng Liên đoàn xét tặng Kỷ niệm chương vì sự nghiệp xây dựng tổ chức công đoàn cho 70 cá nhân có công lao đóng góp cho sự nghiệp tổ chức công đoàn.

- **Về việc thực hiện và triển khai Quyết định số 1299/QĐ-TLĐ ngày 09/9/2020 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn:** Căn cứ Quyết định phê duyệt của Tổng Liên đoàn về Đề án sắp xếp, kiện toàn tổ chức bộ máy, biên chế gắn với vị trí việc làm và ngạch công chức tại Cơ quan CĐCTVN, Ban Thường vụ CĐCTVN đã ban hành Kế hoạch thực hiện sắp xếp, kiện toàn Cơ quan

CĐCTVN, xây dựng Quy định về chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức bộ máy của Cơ quan CĐCTVN, Phương án sắp xếp, kiện toàn Cơ quan CĐCTVN và từng bước triển khai thực hiện sắp xếp các Ban, cán bộ tại Cơ quan theo đúng quy định. Đồng thời, CĐCTVN cũng xem xét phê duyệt Đề án sắp xếp và bố trí cán bộ công đoàn chuyên trách tại các Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở đã đủ điều kiện, tiêu chuẩn. Đối với những đơn vị chưa đủ điều kiện phê duyệt, CĐCTVN xây dựng kế hoạch làm việc với Đảng ủy, Lãnh đạo, Công đoàn đơn vị để trao đổi, nắm bắt tình hình hoạt động, xu hướng phát triển của đơn vị trong thời gian tới trước khi phê duyệt Đề án.

- **Về công tác kiện toàn Ban Chấp hành, Ủy ban kiểm tra công đoàn các cấp:** Trong năm 2021, CĐCTVN kiện toàn 02 Ủy viên Ban Chấp hành, 02 Ủy viên Ủy ban kiểm tra CĐCTVN; kiện toàn 05 đồng chí Chủ tịch Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở và hướng dẫn các đơn vị trực thuộc kiện toàn Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, UBKT và các chức danh Chủ tịch, Phó Chủ tịch tại các đơn vị theo đúng quy trình, quy định của Tổng Liên đoàn.

- **Về thực hiện Đề tài Tổng Liên đoàn giao:** Sau khi nhận được Quyết định của Tổng Liên đoàn, CĐCTVN đã tiến hành tổ chức triển khai thực hiện nghiên cứu Đề tài. Hiện nay, nhóm nghiên cứu Đề tài đã đánh giá thực trạng, xác định các nhân tố ảnh hưởng, nguyên nhân của thực trạng và đề xuất giải pháp hoàn thiện mô hình tổ chức, hoạt động của các Công đoàn ngành trung ương; đồng thời xin ý kiến tham gia đóng góp từ các chuyên gia, các Công đoàn ngành trung ương, Trường Đại học Công đoàn, Viện Công nhân và Công đoàn vào Dự thảo Đề tài. Trong thời gian tới, CĐCTVN tiếp tục hoàn thiện Đề tài và tiến hành nghiệm thu Đề tài tại cấp cơ sở, cấp Tổng Liên đoàn theo quy định. Do tình hình dịch bệnh COVID diễn biến phức tạp, kéo dài nên đã ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện các nội dung công việc theo Kế hoạch đề ra.

- **Công tác đào tạo, bồi dưỡng:** CĐCTVN đã xây dựng kế hoạch tập huấn nhưng do ảnh hưởng của dịch Covid 19 nên đã thực hiện tập huấn trực tuyến cho cán bộ công đoàn các cấp với sự tham gia của gần 700 cán bộ CĐCS. CĐCTVN đã cử cán bộ tham dự các lớp tập huấn trực tuyến nâng cao năng lực và kỹ năng lãnh đạo cho cán bộ công đoàn trẻ của IndustriALL; "Diễn đàn Thanh niên toàn cầu" của IndustriALL; Hội thảo trực tuyến về chuyển dịch năng lượng công bằng tại Việt Nam năm 2021 và tương lai của Viện FES; Diễn đàn chuyển dịch công bằng Châu Á của Viện FES; phối hợp với Công đoàn Công nghiệp toàn cầu (IndustriAll) tổ chức lớp tập huấn trực tuyến cho cán bộ công đoàn cơ sở ngành công thương năm 2021 với nội dung chủ yếu tập trung vào: Chính sách chống quấy rối tình dục; Mô hình của tổ chức Công đoàn trong giai đoạn mới; Các vấn đề cải thiện về ATVSLĐ tại nơi làm việc; Bộ Luật Lao động 2019, TULĐTT và những điều cần biết và Một số các nội dung khác có liên quan. Tổng số trong năm đã đào tạo, bồi dưỡng được 1.200 lượt cán bộ công đoàn chủ chốt.

CĐCS trực thuộc đã chủ động xây dựng và tổ chức đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ CĐCS, tổ công đoàn, công đoàn bộ phận về các nội dung: kỹ năng, nghiệp vụ; Bộ Luật Lao động năm 2019; kỹ năng nghề nghiệp, vị trí việc làm cho người lao động với trên 5 nghìn lượt người được tham gia bồi dưỡng.

- **Về phần mềm quản lý đoàn viên:** thực hiện văn bản hướng dẫn mới của Tổng Liên đoàn về việc bổ sung thêm phần in thẻ trên hệ thống, CĐCTVN đã hướng dẫn Công đoàn cấp trên cơ sở và CĐCS cập nhật lại tài khoản, hoàn thiện danh sách đoàn viên đã cập nhật lên hệ thống phần mềm quản lý đoàn viên chính thức. Hiện nay đã cập nhật được **43,354** đoàn viên và lập danh sách các đơn vị đề nghị in thẻ đợt 1 cho 587 đoàn viên trong Ngành. Do ảnh hưởng của dịch Covid-19, nhiều CĐCS thay đổi người làm, cán bộ làm kiêm nhiệm, mặt khác phần mềm có những sửa đổi, bổ sung, các đơn vị có số đoàn viên đông thì cần nhiều thời gian hơn... do vậy cũng ảnh hưởng đến công tác cập nhật và in thẻ đoàn viên.

## **5. Công tác Nữ công**

Ngay từ đầu năm, CĐCTVN đã ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn các cấp công đoàn trong việc triển khai các nhiệm vụ trọng tâm về công tác Nữ công năm 2021; Hướng dẫn công tác thành lập, kiện toàn và nâng cao chất lượng hoạt động của ban nữ công quần chúng theo Nghị quyết Đại hội công đoàn các cấp đề ra, đặc biệt là tại các đơn vị khu vực ngoài nhà nước, đơn vị thực hiện sắp xếp khối các Trường thuộc Bộ. Hướng dẫn các đơn vị đẩy mạnh các hoạt động chăm lo con CVCLĐ, gia đình CNVCLĐ có hoàn cảnh khó khăn, công tác vì sự tiến bộ phụ nữ, bình đẳng giới; các hoạt động tuyên truyền về chế độ chính sách lao động nữ, bình đẳng giới được quy định tại Bộ Luật Lao động năm 2019, cung cấp 200 cuốn sổ tay công tác nữ công làm tài liệu tuyên truyền và hướng dẫn triển khai công tác nữ tại đơn vị. Triển khai các Chỉ thị Nghị quyết của trung ương về công tác dân số và gia đình, xây dựng và triển khai thực hiện “chiến lược quốc gia về bình đẳng giới giai đoạn 2021-2030, chiến lược dân số Việt Nam đến năm 2030” trong CNVCLĐ đến các cấp công đoàn trong Ngành.

Trong công tác gia đình và trẻ em: Nhân Tháng hành động vì trẻ em (1/6-30/6), tết thiếu nhi (1/6), kỷ niệm 20 năm ngày gia đình VN 28/6, do dịch bệnh covid 19 tiếp tục bùng phát trở lại, các đơn vị trong ngành không tổ chức các hoạt động tập trung thay vào đó là công tác chăm lo, hỗ trợ tới con CNVCLĐ, gia đình CNVCLĐ như các hoạt động thăm hỏi, hỗ trợ con CNVCLĐ có thành tích trong học tập, con CNVCLĐ vượt khó học giỏi, thăm hỏi các cháu thiếu nhi là con CNVCLĐ thuộc diện F1 đi cách ly tập trung, tổ chức các cuộc thi vẽ cho con CNVCLĐ bằng hình thức trực tuyến nhân dịp tết thiếu nhi, thăm hỏi, hỗ trợ CNVCLĐ hoàn cảnh gia đình khó khăn.

Tại cấp Ngành, nhân dịp Tết Thiếu nhi 01/6 và Tết Trung thu, tiếp nối chủ đề Tháng hành động vì trẻ em năm 2021: “Bảo vệ trẻ em trong thời kỳ thiên tai, dịch bệnh”, CĐCTVN đã kịp thời hỗ trợ, động viên 4 trường hợp con CNVCLĐ dưới 14 tuổi phải đi cách ly tập trung, hỗ trợ thăm hỏi hơn 400 gia đình đơn thân nuôi con có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn với tổng số tiền gần 500 triệu đồng, tặng quà thăm hỏi hơn 200 cháu là con đoàn viên, NLĐ trong ngành bị bệnh covid 19 với tổng số tiền hơn 100 triệu đồng... đồng thời thiết thực kỷ niệm 20 năm ngày gia đình VN và động viên con cán bộ CNVCLĐ trong Ngành có thành tích trong học tập, CĐCTVN đã xây dựng kế hoạch tổ chức Hội nghị biểu dương gia đình CNVCLĐ tiêu biểu giai đoạn 2016-2020, biểu dương con CNVCLĐ tiêu biểu xuất sắc đạt giải cao trong các kỳ thi cấp Quốc gia quốc tế, con CNVCLĐ vượt

khó học giỏi năm học 2019-2020 và 2020-2021. Trên cơ sở xem xét tiêu chuẩn và đối tượng theo quy định CĐCTVN đã lựa chọn biểu dương, khen thưởng 26 gia đình CNVCLĐ tiêu biểu, 25 cháu là con CNVCLĐ đạt giải cao trong các kỳ thi cấp quốc gia quốc tế, 15 cháu là con CNVCLĐ vượt khó học giỏi. Với tình hình thực tế của dịch bệnh, CĐCT đã phải dừng tổ chức Hội nghị tập trung theo kế hoạch và ủy quyền cho các đơn vị vinh danh, trao quà cho các gia đình tiêu biểu, các cháu HSG quốc gia quốc tế và HS vượt khó học giỏi được CĐCTVN khen thưởng, 01 gia đình CNVCLĐ ngành Công Thương cấp toàn quốc do Tổng LĐLĐVN khen thưởng.

CĐCTVN cũng đã khen thưởng cho 205 cháu là con ĐVCD-NLĐ đạt giải trong các kỳ thi HSG cấp quốc gia, quốc tế năm học 2020-2021 với số tiền thưởng gần 200 triệu đồng; Triển khai các thủ tục hỗ trợ, tặng sổ tiết kiệm cho 12 trẻ em mồ côi là con đoàn viên công đoàn bị mất do covid 19 theo chỉ đạo của TLĐLĐVN.

Đẩy mạnh phong trào thi đua “Giỏi việc nước, đảm việc nhà”, Công đoàn các cấp đã tổ chức các hội nghị tổng kết phong trào đồng thời khen thưởng những tập thể, cá nhân tiêu biểu có thành tích xuất sắc như: CĐ Bộ Công Thương, CĐ Máy động lực và Máy nông nghiệp VN, CĐ Công ty TNHH MTV Diesel Sông Công Việt Nam, CĐ Công nghiệp Hóa chất VN, CĐ Thuốc lá VN, CĐ Xăng dầu VN, CĐ Cty CP Supe Phốt phát và Hóa chất Lâm Thao, CĐ Cty CP XNK máy và Phụ tùng, Công đoàn Viện Công nghiệp thực phẩm... CĐCTVN đã xét duyệt và trình TLĐ tặng Kỷ niệm chương “Vì sự phát triển của Phụ nữ Việt Nam” cho 04 cá nhân, đồng thời trình gửi Bộ Công Thương xem xét đề nghị Hội Liên hiệp PNVN khen thưởng giải cúp Bông hồng vàng, doanh nhân tiêu biểu, giải thưởng Phụ nữ Việt Nam cho 01 tập thể và 01 cá nhân.

## **5. Công tác Tài chính**

CĐCTVN đã phê duyệt báo cáo quyết toán tài chính công đoàn năm 2020 cho 16/16 công đoàn cấp trên cơ sở, 53/86 công đoàn cơ sở doanh nghiệp, 42/44 công đoàn cơ sở hành chính sự nghiệp; Tổng hợp Báo cáo Quyết toán thu chi tài chính toàn ngành năm 2020 trình Tổng Liên đoàn phê duyệt; Giao và phê duyệt báo cáo dự toán thu, chi ngân sách công đoàn năm 2021 cho các đơn vị trực thuộc. Công tác phân phối nguồn thu tài chính công đoàn thực hiện đúng quy định của Tổng Liên đoàn, đảm bảo công khai, minh bạch, hướng về cơ sở theo tinh thần Nghị quyết 07b/NQ-TLĐ ngày 21/01/2016. Năm 2021, CĐCS được hưởng 71% KPCĐ và 60% ĐPCĐ, CĐ cấp trên cơ sở được sử dụng KPCĐ, ĐPCĐ theo tỉ lệ đối với từng đơn vị.

CĐCTVN đã báo cáo TLĐLĐVN số 291/CĐCT- TC ngày 29 tháng 6 năm 2021 về việc kết quả thực hiện giữa nhiệm kỳ chương trình “Xây dựng nguồn lực tài chính đủ mạnh đáp ứng nhiệm vụ của tổ chức Công đoàn trong tình hình mới”; Các báo cáo về tài sản công đoàn; Báo cáo công tác thu chi tài chính công đoàn; Báo cáo chi hỗ trợ đơn vị, người lao động bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh Covid-19.

16/16 CĐ cấp trên cơ sở, 76/128 CĐCS thực hiện kiểm tra tài chính đồng cấp năm 2020. Việc thực hiện kiểm tra đồng cấp tại các CĐCS trực thuộc còn

thấp do chưa chú trọng công tác kiểm tra tài chính, mặc dù đã được Ủy ban kiểm tra CĐCTVN tập huấn và có văn bản chỉ đạo thường xuyên.

Năm 2021, CĐCTVN được TLD giao 260 đơn vị doanh nghiệp mở và trích nộp kinh phí qua tài khoản tập trung của CĐVN. Tuy nhiên, đến thời điểm 15/12/2021 các đơn vị khối doanh nghiệp mới mở thêm được 61 đơn vị (trong đó có 17 CĐCS trực thuộc CĐ Hóa chất Việt Nam; có 17 CĐCS trực thuộc CĐ TCTy Thuốc lá; có 08 CĐCS trực thuộc CĐ TCTy XDCN; 12 Đơn vị trực thuộc TCTy Máy động lực Máy nông nghiệp - CTCP; 7 Đơn vị trực thuộc CĐCTVN) mặc dù CĐCTVN thường xuyên đôn đốc, hướng dẫn và phối hợp với công đoàn cấp trên cơ sở và công đoàn cơ sở khối doanh nghiệp mở tài khoản và trích nộp kinh phí qua tài khoản Công đoàn Việt Nam tại Vietinbank, Agribank nhưng đến nay nhiều đơn vị chưa mở tài khoản hoặc đã mở tài khoản nhưng chưa thực hiện chuyển kinh phí qua tài khoản Công đoàn Việt Nam. Do vậy ảnh hưởng tới việc thu kinh phí công đoàn và không thống nhất trong khối doanh nghiệp của CĐCTVN.

Năm 2021, do ảnh hưởng bởi dịch bệnh Covid-19 CĐCTVN tập trung hỗ trợ các đơn vị, đoàn viên người lao động với tổng số tiền hỗ trợ trên 13 tỷ. Các đơn vị trong ngành gặp nhiều khó khăn, ảnh hưởng rất lớn đến việc thu nộp kinh phí, đoàn phí công đoàn. Cùng với Tổng Liên đoàn, đóng góp ý kiến, hoàn thiện các quy định quản lý tài chính công đoàn cấp trên cơ sở, công đoàn cơ sở... Tham gia tập huấn chế độ kế toán công đoàn, phần mềm kế toán công đoàn. Tăng cường công tác quản lý tài sản công đoàn, thường xuyên hướng dẫn và kiểm tra công đoàn các cấp trong hệ thống.

## **6. Công tác Kiểm tra giám sát**

CĐCTVN đã xây dựng Kế hoạch số 144/KH-CĐCT ngày 09/4/2021 của CĐCTVN về kiểm tra, giám sát năm 2021, Công văn số 62/CĐCT-UBKT ngày 22/02/2020 về việc hướng dẫn tác kiểm tra, giám sát và hoạt động của ủy ban kiểm tra năm 2021 đến các đơn vị trong Ngành để triển khai thực hiện.

**- Kiểm tra việc chấp hành Điều lệ Công đoàn Việt Nam đối với tổ chức công đoàn cùng cấp và cấp dưới:** CĐCTVN đã thực hiện được 197 cuộc kiểm tra Điều lệ Công đoàn Việt Nam, trong đó có 45 cuộc kiểm tra cùng cấp và 152 kiểm tra cấp dưới. Qua kiểm tra, về cơ bản công đoàn các cấp đã chấp hành tốt quy định của Điều lệ Công đoàn Việt Nam và các văn bản của CĐCTVN để chỉ đạo, hướng dẫn, triển khai hoạt động. Công đoàn các cấp đã chủ động nắm bắt tình hình, tìm hiểu, thu thập thông tin, phát hiện tổ chức, cán bộ, đoàn viên khi có dấu hiệu vi phạm Điều lệ.

**- Kiểm tra việc thu, phân phối, sử dụng, quản lý tài chính, tài sản, hoạt động kinh tế công đoàn cùng cấp và cấp dưới:** UBKT công đoàn các cấp thực hiện được 256 cuộc kiểm tra công tác quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công đoàn, trong đó kiểm tra cùng cấp 98 cuộc, kiểm tra cấp dưới 158 cuộc; trong đó UBKT CĐCTVN kiểm tra công tác quản lý, sử dụng tài chính, tài sản công đoàn cùng cấp 01 cuộc. Kết quả kiểm tra cho thấy: BCH, BTV công đoàn các cấp đã quan tâm, chỉ đạo và thực hiện nghiêm túc các quy định về thu, phân phối, sử

dụng, quản lý tài chính, tài sản và hoạt động kinh tế công đoàn. Công đoàn đơn vị đã thực hiện quy định về tổ chức bộ máy kế toán công đoàn theo quy định; thực hiện việc công khai tài chính, mở tài khoản trích nộp kinh phí qua tài khoản của Công đoàn Việt Nam; kiểm tra, giám sát việc chi hỗ trợ đoàn viên, người lao động bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19.

- **Giải quyết và tham gia giải quyết khiếu nại, tố cáo:** UBKT công đoàn các cấp nhận được 16 đơn khiếu nại, tố cáo; trong đó UBKT CĐCTVN nhận 06 đơn khiếu nại, 01 đơn tố cáo, Công đoàn, UBKT Công đoàn các cấp đã tiếp 125 lượt cán bộ, đoàn viên, người lao động. UBKT công đoàn các cấp đã kịp thời tham mưu với BCH, BTV giải quyết và tham gia giải quyết các phản ánh, kiến nghị, khiếu nại, tố cáo theo thẩm quyền, đúng quy định của pháp luật và Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam.

## **7. Công tác Đối ngoại**

Năm 2021, hoạt động đối ngoại của Việt Nam diễn ra trong bối cảnh tất cả các quốc gia, trong đó có Việt Nam đang tiếp tục phải chịu tác động toàn diện, sâu rộng và lâu dài của đại dịch Covid-19. Thực hiện hướng dẫn của Ban Đối ngoại TLĐLĐVN, Công đoàn Công Thương Việt Nam trong năm 2021 đã nghiêm túc thực hiện các chủ trương, biện pháp trong công tác đối ngoại như: Tạm dừng các hoạt động đón đoàn vào - cử đoàn ra và tham dự các hội thảo, hội nghị, tập huấn... Chỉ tham dự một số hội nghị, hội thảo dưới dạng trực tuyến khi được sự đồng ý của Ban Đối ngoại TLĐLĐVN. Công đoàn Công Thương Việt Nam vẫn tiếp tục giữ liên lạc, thường xuyên trao đổi thông tin với các bạn bè, các tổ chức có quan hệ trên thế giới; tăng cường hợp tác trong các lĩnh vực: Chuyển dịch năng lượng, môi trường và tăng trưởng xanh với Văn phòng Viện Friedrich Ebert (FES) tại Hà Nội; tham dự các hội nghị, hội thảo dưới dạng trực tuyến đều được báo cáo và xin ý kiến chỉ đạo như Đại hội lần thứ 3 của Công đoàn Công nghiệp và Sản xuất Toàn cầu (IndustriALL); hội nghị lần thứ 4 của Liên hiệp Công đoàn Ô tô châu Á (JAW)... Bên cạnh hỗ trợ kinh phí, thiết bị y tế cho đoàn viên, người lao động của ngành Công Thương và các công đoàn ngành khác trong nước trước đại dịch Covid-19, Công đoàn Công Thương Việt Nam đã thông qua Đại sứ quán CHDCND Lào tại Việt Nam hỗ trợ 100 thùng khẩu trang y tế, 100 chai nước sát khuẩn cho đoàn viên, người lao động của TULHCD Lào vào tháng 5/2021.

## **III. ĐÁNH GIÁ THỰC HIỆN CHỈ TIÊU NĂM 2021, TÒN TẠI VÀ NGUYÊN NHÂN**

### **1. Kết quả thực hiện chỉ tiêu năm 2021**

Thực hiện chỉ tiêu của TLĐLĐVN giao cho CĐCTVN năm 2021, CĐCTVN đã tích cực xây dựng kế hoạch, giao chỉ tiêu đến các công đoàn cấp trên cơ sở và đơn đốc CĐCS thực hiện các chỉ tiêu được giao. Đến nay, trong số 13 chỉ tiêu định lượng về hoạt động công đoàn được Tổng Liên đoàn giao, đã có 10 chỉ tiêu hoàn thành và 03 chỉ tiêu chưa hoàn thành và tiếp tục phấn đấu. CĐCTVN đã tích cực đơn đốc các đơn vị phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu của TLĐLĐVN giao năm 2021. Các chỉ tiêu còn tiếp tục phấn đấu gồm: Công tác kết nạp đoàn viên (**đạt 54,3%**); Tổ chức Tháng Công nhân năm 2021 (80,11%); Có thêm số DN

thực hiện việc nộp kinh phí công đoàn qua tài khoản Công đoàn VN (đạt 23,46%).

## **2. Tồn tại**

- Tại các CĐCS trong nhiệm kỳ, nhân sự Ban Chấp hành có nhiều thay đổi, không giữ được sự ổn định và tính kế thừa cần thiết.

- Hoạt động hỗ trợ đoàn viên, người lao động đã được tích cực triển khai, nhưng vẫn còn chậm do yếu tố khách quan.

- Một số đơn vị chưa chú trọng đào tạo, nâng cao trình độ cán bộ công đoàn để nắm bắt kịp thời sự thay đổi của chính sách pháp luật. Tư duy của một số cán bộ công đoàn chưa theo kịp sự phát triển của kinh tế, xã hội, chậm đổi mới nội dung, phương thức hoạt động. Một số cán bộ công đoàn cơ sở còn lúng túng trong hoạt động cũng như trong thực hiện vai trò, chức năng của tổ chức công đoàn.

- Việc tổ chức các hoạt động chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích của đoàn viên tại một số CĐCS còn chưa đa dạng, phong phú; công tác thích ứng với các điều kiện hoạt động trong tình hình dịch bệnh diễn biến phức tạp còn chưa kịp thời...

- Việc cập nhật quản lý dữ liệu và in thẻ đoàn viên chưa đạt yêu cầu, việc xây dựng Đề án biên chế theo quy định 1299 còn chưa đạt tiến độ; việc mở tài khoản và nộp kinh phí công đoàn về tài khoản tập trung đạt thấp...

## **3. Nguyên nhân**

- Một số chỉ tiêu năm 2021 chưa đạt do dịch bệnh Covid-19 tác động trực tiếp đến kết quả sản xuất kinh doanh của doanh nghiệp; đời sống, việc làm của đoàn viên, người lao động và các phong trào công nhân viên chức, hoạt động công đoàn. Riêng chỉ tiêu kết nạp đoàn viên chỉ đạt 54,3% so với kế hoạch giao của TLD.

- Nhận thức của một bộ phận cán bộ công đoàn còn chậm đổi mới, có lúc, có nơi vẫn còn nặng về hoạt động bề nổi, phong trào, chưa nhận thức đúng mức, đầy đủ những thời cơ, thách thức, những vấn đề, yêu cầu đặt ra cho tổ chức và hoạt động công đoàn trong bối cảnh mới với tác động từ những thay đổi trong tình hình thực tiễn.

- Cán bộ công đoàn cơ sở phần lớn kiêm nhiệm, chưa đủ thời gian tham gia hoạt động công đoàn và thường xuyên thay đổi, nên chưa đủ kinh nghiệm tổ chức, triển khai các công việc yêu cầu tính ổn định.

## **4. Giải pháp**

- Bám sát những nhiệm vụ và giải pháp mà Nghị quyết Đại hội XII Công đoàn Việt Nam và Nghị quyết Đại hội III Công đoàn Công Thương Việt Nam đề ra; kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện của từng cấp công đoàn.

- Tăng cường công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực cho cán bộ CĐCS, trong đó chú trọng bổ sung các kỹ năng xử lý tình huống nảy sinh trong thực tiễn; phương pháp đào tạo, bồi dưỡng phù hợp với từng loại hình CĐCS; đa dạng hóa các hình thức đào tạo, đặc biệt là hình thức đào tạo theo phương pháp tích cực để tạo điều kiện cho cán bộ CĐCS có thể trực tiếp trao đổi, thảo luận

những vấn đề mới, khó, phát sinh trong hoạt động thực tiễn công tác công đoàn. Tiếp tục kiện toàn, củng cố, phát triển đội ngũ chuyên gia, giảng viên kiêm chức, nhất là chuyên gia, giảng viên trong các lĩnh vực về phát triển xây dựng tổ chức, đối thoại, thương lượng ký kết thỏa ước lao động tập thể, an toàn vệ sinh lao động; đồng thời, đẩy mạnh và nâng cao hiệu quả công tác tập huấn, bồi dưỡng ngắn hạn cho cán bộ công đoàn, đào tạo cán bộ CĐCS...

- Đa dạng hóa các hoạt động chăm lo, phúc lợi đoàn viên; rà soát, kiểm tra hiệu quả thực hiện của các thỏa thuận phúc lợi đoàn viên đã ký kết. Tổ chức nhiều hoạt động thu hút đoàn viên, CNVCLĐ tham gia. Kết nạp đoàn viên đúng quy định. Quan tâm đến đời sống vật chất, tinh thần cho đoàn viên, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, CNVCLĐ. Tranh thủ sự lãnh đạo của Đảng, phối hợp với lãnh đạo đơn vị, người sử dụng lao động để tạo điều kiện cho CĐCS hoạt động tốt hơn.

- Quan tâm, sát sao hơn nữa trong công tác cập nhật dữ liệu, in thẻ đoàn viên công đoàn. Triển khai các hoạt động phù hợp với diễn biến dịch bệnh và điều kiện của từng đơn vị.

#### **IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ**

Từ thực tiễn hoạt động, CĐCTVN đề nghị Tổng Liên đoàn xem xét một số đề xuất, kiến nghị như sau:

1. Đề nghị Tổng Liên đoàn có hướng dẫn cụ thể chi tiết về hồ sơ thanh quyết toán liên quan đến chi hỗ trợ theo QĐ 2606, QĐ 3022 và QĐ 3089 để đơn vị có cơ sở cung cấp đầy đủ hồ sơ, đây là căn cứ để thẩm định hỗ trợ đoàn viên, người lao động đảm bảo tiêu chí đúng và đủ. (Bổ sung hướng dẫn về thủ tục, hồ sơ cho phù hợp với thực tiễn tình hình dịch bệnh, đặc biệt là tại các tỉnh, TP có số ca nhiễm, đối tượng cách ly lớn thì đòi hỏi cơ sở pháp lý như trong văn bản khó thực hiện)

2. Đề nghị Tổng Liên đoàn nghiên cứu ban hành chính sách hỗ trợ cho người lao động có người thân (*bố mẹ đẻ, bố mẹ vợ, vợ, chồng, con*) mắc Covid-19 hoặc mất do Covid-19.

3. Đề nghị Tổng Liên đoàn nghiên cứu, điều chỉnh thời gian hỗ trợ công nhân đang thực hiện SXKD theo phương án “1 cung đường 2 điểm đến” phù hợp với thực tế.

4. Đề nghị Tổng Liên đoàn có hướng dẫn bổ sung quy định về việc chi hỗ trợ bữa ăn cho đoàn viên, người lao động thực hiện “3 tại chỗ” tại Quyết định 3089/QĐ-TLĐ trong trường hợp sau: đơn vị phát sinh F0, F1 nên đã bị ngừng sản xuất “3 tại chỗ”. Tuy nhiên, sau khi cách ly F0, F1 khỏi những NLĐ khác, đơn vị lại tiếp tục thực hiện “3 tại chỗ”.

5. Tình hình dịch bệnh Covid-19 còn hết sức phức tạp nên việc hỗ trợ cho ĐV, NLĐ tại các cấp công đoàn còn kéo dài, Tổng Liên đoàn nên có phương án hỗ trợ dài hơi đảm bảo đúng, đủ, công bằng cho các đơn vị, đoàn viên, người lao động.

## **V. NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM NĂM 2022**

CĐCTVN tiếp tục hướng hoạt động vào các đơn vị cơ sở và được rà soát, điều chỉnh để chỉ đạo, tổ chức hoạt động phù hợp với chỉ đạo của Tổng Liên đoàn và yêu cầu, nhiệm vụ của các cấp công đoàn theo tình hình mới, cụ thể:

### **1. Công tác chỉ đạo**

- Thực hiện tổng kết năm 2021 và triển khai nhiệm vụ năm 2022.
- Chỉ đạo công đoàn các cấp tập trung hoạt động theo chủ đề năm 2022 là “Nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ công đoàn cơ sở”.
- Tập trung phấn đấu hoàn thành chỉ tiêu thực hiện nhiệm vụ năm 2022 của Tổng Liên đoàn Lao động VN giao cho CĐCTVN.
- Phấn đấu hoàn thành các chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội XII CĐVN và Đại hội III CĐCTVN.
- Chỉ đạo Đại hội công đoàn các cấp tiến tới Đại hội Công đoàn Công Thương Việt Nam lần thứ IV.

### **2. Công tác đại diện, chăm lo, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của CNVCLĐ**

- Nắm bắt tình hình lao động, việc làm tại các CĐCS thuộc khối doanh nghiệp, nhất là những doanh nghiệp đang nằm tại tâm dịch Covid-19; tiếp tục chăm lo, hỗ trợ đoàn viên, NLĐ bị ảnh hưởng bởi dịch Covid-19.
- Nâng cao chất lượng công tác đào tạo, cập nhật những thay đổi của hệ thống pháp luật có liên quan trực tiếp đến công nhân, viên chức, lao động và đẩy mạnh tham gia công tác kiểm tra, giám sát, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của đoàn viên, công nhân, viên chức, lao động.
- Tổ chức tập huấn cho cán bộ CĐCS từ tổ trưởng trở lên nhằm nâng cao kiến thức, kỹ năng đối thoại, kỹ năng thương lượng TULĐTT...
- Tham gia với chuyên môn trong việc xây dựng và giám sát thang, bảng lương, định mức lao động, quy chế trả lương, quy chế thưởng, nội quy lao động theo đúng quy định của pháp luật. Nâng cao chất lượng thương lượng, ký kết và thực hiện có hiệu quả Thỏa ước lao động tập thể.

- Nắm bắt, tập hợp kiến nghị từ đoàn viên, NLĐ về các vướng mắc, khó khăn phát sinh trong quá trình triển khai thực hiện Bộ Luật Lao động 2019 (có hiệu lực thi hành từ 01/01/2021); kịp thời đề xuất Tổng liên đoàn tham gia ý kiến với Chính phủ trong quá trình xây dựng các văn bản quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành Bộ luật Lao động 2019, đề nghị sửa đổi, bổ sung các vấn đề bất cập nếu cần thiết; Mục tiêu để bảo vệ tốt nhất quyền và lợi ích hợp pháp cho đoàn viên, NLĐ.

### **3. Công tác an toàn vệ sinh lao động**

- Thực hiện các chương trình Quốc gia về ATVSLĐ năm 2022 do TLĐ chỉ đạo; Phối hợp tập huấn ATVSLĐ cho đơn vị trực thuộc CĐ trong Ngành.
- củng cố, phát triển nâng cao mạng lưới an toàn viên trong Ngành; In ấn phổ biến tuyên truyền tài liệu về ATLĐ - VSLĐ.

- Phối hợp nắm bắt thông tin, bám sát cơ quan chủ trì soạn thảo (Bộ Lao động Thương binh và Xã hội) và các đơn vị có liên quan để kịp thời có ý kiến đóng góp đối với sửa đổi Luật Vệ sinh an toàn lao động theo các nội dung liên quan đến lĩnh vực hoạt động Ngành.

#### **4. Công tác chỉ đạo phong trào thi đua**

- Đổi mới nội dung, hình thức, biện pháp tổ chức các phong trào gắn với thực tế của cơ sở. Khen thưởng đúng người đúng việc, đúng thành tích, bảo đảm dân chủ, công khai.

- Phát động phong trào tập hợp ý tưởng trong CBCNVCLĐ. Các đơn vị chú trọng tổ chức tốt hoạt động các nhóm, tổ hỗ trợ sáng kiến, các nhóm tập hợp phát triển ý tưởng; đưa phong trào thành phong trào chính của đơn vị, phân đấu mỗi CNVCLĐ trong đơn vị một năm có ít nhất một ý tưởng mới.

- Hàng năm duy trì tổ chức phong trào thi đua “Lao động giỏi, lao động sáng tạo” để động viên kịp thời những người lao động các đơn vị và từ đó nhân rộng điển hình tiên tiến trong ngành Công Thương.

- Động viên, khen thưởng kịp thời các đơn vị thực hiện tốt công tác vừa phòng chống dịch Covid-19, vừa sản xuất kinh doanh.

#### **5. Công tác an sinh xã hội**

- Vận động các công đoàn trực thuộc tùy theo đặc điểm của đơn vị, vận động ĐVCD, NLĐ, chuyên môn đồng cấp hưởng ứng, tham gia đóng góp, ủng hộ hoạt động công tác xã hội của đơn vị và của Ngành.

- Kịp thời động viên, chia sẻ, hỗ trợ đoàn viên, công nhân lao động, CĐCS có hoàn cảnh khó khăn bị ảnh hưởng bởi dịch bệnh Covid-19.

- Chỉ đạo, hướng dẫn, phối hợp với các đơn vị trực thuộc chuẩn bị, tổ chức kịp thời, thiết thực, hiệu quả các hoạt động công tác xã hội, trọng tâm vào chăm lo Tết Nguyên đán Nhâm Dần - 2022, Tháng Công nhân, tiếp tục triển khai Chương trình nhà ở “Mái ấm Công đoàn”.

- Hỗ trợ các đơn vị trực thuộc khai thác lợi ích của các Thỏa thuận hợp tác đã ký; nghiên cứu khả năng xúc tiến ký thỏa thuận hợp tác mới.

#### **6. Công tác tuyên truyền, giáo dục**

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền kỷ niệm ngày lễ lớn của đất nước, tiếp tục tuyên truyền đoàn viên, CNVCLĐ nâng cao nhận thức, thực hiện tốt công tác phòng chống dịch Covid-19.

- Đổi mới công tác tuyên giáo và phương thức tuyên truyền, giáo dục công đoàn theo kế hoạch của TLD và CĐCTVN; tập trung vào phương pháp trực quan và áp dụng dụng các phương tiện kỹ thuật, truyền thông hiện đại để nâng cao nội dung, tốc độ truyền tải; Khai thác triệt để các phương tiện mạng xã hội, các hình thức truyền thông mới, sử dụng những sản phẩm truyền thông hiện đại như mạng internet như video, clip, phóng sự ảnh... để nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền, giáo dục.

- Quán triệt công đoàn các cấp thực hiện Kế hoạch số 415/KH-CDCT ngày 06/10/2021 của Công đoàn Công Thương Việt Nam về triển khai Chương trình hành động số 02/Ctr-BCH của Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam về “Đổi mới tổ chức và hoạt động của Công đoàn Việt Nam trong tình hình mới” theo Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và Nghị quyết số 02-NQ/TW của Bộ Chính trị.

## **7. Công tác tổ chức, cán bộ, phát triển đoàn viên, xây dựng tổ chức, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của đội ngũ cán bộ công đoàn**

- Tiếp tục đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng theo kế hoạch, quan tâm xây dựng đội ngũ và đổi mới công tác cán bộ.

- Nâng cao chất lượng hoạt động của công đoàn cơ sở, đổi mới nội dung và phương thức hoạt động công đoàn, đẩy mạnh việc xây dựng công đoàn cơ sở, nhất là trong khu vực kinh tế ngoài nhà nước, doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài. Đẩy mạnh các giải pháp tuyên truyền, vận động kết nạp đoàn viên, thành lập công đoàn cơ sở.

- Thực hiện tốt công tác phân công, phân cấp quản lý cán bộ trong tuyển dụng, bố trí, quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, luân chuyển, đánh giá, khen thưởng, kỷ luật, bổ nhiệm, miễn nhiệm, thực hiện chế độ chính sách đối với cán bộ công đoàn các cấp theo đúng quy định của Đảng và Tổng Liên đoàn.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Quyết định số 1299/QĐ-TLĐ ngày 09/9/2020 của Đoàn Chủ tịch Tổng Liên đoàn về việc sắp xếp, kiện toàn cơ cấu tổ chức bộ máy, biên chế tại các công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở theo quy định.

- Chỉ đạo công tác Đại hội công đoàn các cấp, chuẩn bị cho Đại hội Công đoàn Công Thương Việt Nam lần thứ IV.

## **8. Công tác Nữ công**

- Tiếp tục cụ thể hóa Nghị quyết Đại hội III Công đoàn Công Thương Việt Nam, Nghị quyết Đại hội XII Công đoàn Việt Nam với các chỉ tiêu về thành lập Ban Nữ công quần chúng tại các công đoàn cơ sở khu vực hành chính sự nghiệp và doanh nghiệp nhà nước, công đoàn cơ sở ngoài khu vực nhà nước

- Thực hiện công tác phối hợp kiểm tra chế độ chính sách đối với lao động và quy định của Điều lệ Công đoàn Việt Nam về công tác nữ công; Tham gia Đoàn kiểm tra hoạt động vì sự tiến bộ phụ nữ, về bình đẳng giới.

- Hướng dẫn, chỉ đạo việc đẩy mạnh tổ chức các hoạt động tuyên truyền, thăm hỏi, tặng quà, hỗ trợ và đẩy mạnh các hoạt động xã hội trong nữ CNVCLĐ, quan tâm chăm lo gia đình CNVCLĐ, con CNVCLĐ trong ngành.

- Tham gia thực hiện chương trình công tác vì sự tiến bộ phụ nữ năm 2022 và kế hoạch hành động của Công đoàn Công Thương Việt Nam về bình đẳng giới giai đoạn 2021-2025.

- Triển khai thực hiện công tác thi đua, khen thưởng trong nữ CNVCLĐ về phong trào thi đua “Giỏi việc nước, đảm việc nhà” năm 2022.

- Đẩy mạnh công tác hướng dẫn kiến tạo toàn và thành lập Ban nữ công quân chúng theo quy định của Điều lệ và Hướng dẫn thi hành Điều lệ CĐVN khóa XIII; Đẩy mạnh công tác tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ công tác nữ công.

### **9. Công tác Tài chính**

- Công đoàn các đơn vị khối SXKD thực hiện việc mở tài khoản tại ngân hàng Vietinbank, ngân hàng Agribank và tiến hành nộp kinh phí công đoàn theo quy định của TLĐLĐVN. CĐCTVN kiểm tra thường xuyên công tác trích nộp kinh phí công đoàn tập trung qua tài khoản CĐVN đối với công đoàn cấp trên cơ sở và công đoàn cơ sở khối doanh nghiệp.

- Thực hiện chi tiêu tài chính công đoàn theo đúng quy định của Nhà nước và Tổng Liên đoàn Lao động Việt Nam. Tăng cường nguồn thu, đảm bảo cân đối các khoản mục chi đáp ứng yêu cầu tài chính cho hoạt động công đoàn.

### **10. Công tác Kiểm tra giám sát**

- Thực hiện kế hoạch kiểm tra, giám sát hoạt động công đoàn năm 2021;

- Hoàn thiện tài liệu hướng dẫn công tác kiểm tra, giám sát của CĐCTVN.

### **11. Công tác Đối ngoại**

- Củng cố và tăng cường quan hệ hợp tác với những đối tác truyền thống, quan trọng, thúc đẩy các quan hệ láng giềng, khu vực, đề xuất những nội dung hợp tác mới, vận động sự hỗ trợ về nhân lực, tài lực... cũng như kinh nghiệm thực tế cho công tác đào tạo, phục vụ mục tiêu chung của CĐCTVN và Công đoàn Việt Nam.

- Nâng cao hiệu quả của thông tin đối ngoại, đẩy mạnh công tác nghiên cứu quốc tế về hoạt động công đoàn nói chung và kinh nghiệm hoạt động công đoàn trong điều kiện khó khăn do dịch bệnh Covid-19.

- Tiếp tục bồi dưỡng, đào tạo, nâng cao trình độ về mọi mặt cho cán bộ làm công tác đối ngoại và tham gia mạng lưới cộng tác viên đối ngoại./.

#### **Nơi nhận:**

- Tổng Liên đoàn LĐVN (để b/c);
- Ban CSĐ BCT (để b/c);
- UV BCH CĐCTVN;
- CĐCTCS, CĐCS trực thuộc;
- Lưu: VP.

**TM. BAN THƯỜNG VỤ  
CHỦ TỊCH**



**Trần Quang Huy**

**TỔNG LIÊN ĐOÀN LAO ĐỘNG VIỆT NAM**  
**CÔNG ĐOÀN CÔNG THƯƠNG VIỆT NAM**

**BÁO CÁO TỔNG HỢP SỐ LIỆU VỀ HOẠT ĐỘNG CÔNG ĐOÀN**  
**NĂM 2021**

| TT                                                                                               | Nội dung                                                          | Đơn vị tính | Số lượng | Ghi chú                                             |
|--------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------|-------------|----------|-----------------------------------------------------|
| <b>I. Tình hình CNVCLĐ và việc thực hiện một số chính sách quan trọng đối với người lao động</b> |                                                                   |             |          |                                                     |
| 1.                                                                                               | Số DN nợ lương người lao động                                     | DN          | 0        |                                                     |
|                                                                                                  | Số tiền lương DN nợ người lao động                                | triệu đồng  | 0        |                                                     |
| 2.                                                                                               | Số DN nợ đóng BHXH, BHYT, BHTN                                    | DN          | 01       |                                                     |
|                                                                                                  | Số tiền DN nợ đóng BHXH, BHYT, BHTN                               | triệu đồng  | 380      |                                                     |
| 3.                                                                                               | Số vụ tranh chấp lao động tập thể, đình công đã xảy ra. Trong đó: | vụ          | 0        |                                                     |
|                                                                                                  | + Doanh nghiệp nhà nước                                           | vụ          | 0        |                                                     |
|                                                                                                  | + Doanh nghiệp ngoài nhà nước                                     | “           | 0        |                                                     |
|                                                                                                  | + Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài                           | “           | 0        |                                                     |
| 4.                                                                                               | Số vụ/số người bị tai nạn lao động. Trong đó:                     | vụ/người    | 338/350  | Gồm nặng, nhẹ                                       |
|                                                                                                  | + Doanh nghiệp có công đoàn                                       | “           | 102 ĐV   |                                                     |
|                                                                                                  | + Doanh nghiệp không có công đoàn                                 | “           | 0        |                                                     |
|                                                                                                  | Số vụ tai nạn lao động chết người/số người chết. Trong đó:        | vụ/người    | 4/4      | Người                                               |
|                                                                                                  | + Doanh nghiệp có công đoàn                                       | “           | 102 ĐV   |                                                     |
|                                                                                                  | + Doanh nghiệp không có công đoàn                                 | “           | 0        |                                                     |
| 5.                                                                                               | Số người mắc bệnh nghề nghiệp. Trong đó:                          | người       | 41       |                                                     |
|                                                                                                  | + Số người mắc mới trong kỳ báo cáo                               | “           | 41       |                                                     |
| 6.                                                                                               | Số DN có thành lập mạng lưới an toàn vệ sinh viên                 | DN          | 462      |                                                     |
|                                                                                                  | Số an toàn vệ sinh viên                                           | người       | 8.018    |                                                     |
| <b>II Đại diện chăm lo, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của người lao động</b>        |                                                                   |             |          |                                                     |
| 7.                                                                                               | Số DN có thỏa ước lao động tập thể. Trong đó:                     | DN          | 462      | Chỉ tiêu NQ ĐH XII                                  |
|                                                                                                  | + Doanh nghiệp nhà nước                                           | “           | 23       |                                                     |
|                                                                                                  | + DN ngoài nhà nước                                               | “           | 406      |                                                     |
|                                                                                                  | + DN có vốn đầu tư nước ngoài                                     | “           | 33       |                                                     |
| 8.                                                                                               | Tổng số cơ quan, đơn vị thuộc đối tượng tổ chức hội nghị CB,CC,VC | đơn vị      | 67       | Chỉ tiêu NQ ĐH XII                                  |
|                                                                                                  | Số cơ quan, đơn vị thuộc đối tượng đã tổ chức hội nghị CB,CC,VC   | “           | 67       |                                                     |
| 9.                                                                                               | Số DN nhà nước đã tổ chức hội nghị NLĐ                            | DN          | 23       | Ghi rõ số DN do ngành, địa phương quản lý trực tiếp |
|                                                                                                  | Số DN ngoài khu vực NN đã tổ chức hội nghị NLĐ                    | “           | 375      |                                                     |
| 10.                                                                                              | Số DN nhà nước đã tổ chức đối thoại tại nơi làm việc. Trong đó:   | DN          | 23       | Chỉ tiêu NQ ĐH XII                                  |
|                                                                                                  | + Đối thoại định kỳ                                               | cuộc        | 23       |                                                     |

| TT         | Nội dung                                                                                            | Đơn vị tính | Số lượng | Ghi chú                                                     |
|------------|-----------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|----------|-------------------------------------------------------------|
|            | + Đối thoại đột xuất                                                                                | “           | 0        |                                                             |
|            | Số DN ngoài khu vực nhà nước đã tổ chức đối thoại tại nơi làm việc. Trong đó:                       | DN          | 375      |                                                             |
|            | + Đối thoại định kỳ                                                                                 | cuộc        | 375      |                                                             |
|            | + Đối thoại đột xuất                                                                                | “           | 19       |                                                             |
| 11.        | Số cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đã xây dựng quy chế dân chủ ở cơ sở. Trong đó:                     | đơn vị      | 465      | Ghi rõ số CQ, ĐV, DN do ngành, địa phương quản lý trực tiếp |
|            | + Cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập                                                       | đơn vị      | 67       |                                                             |
|            | + Doanh nghiệp nhà nước                                                                             | DN          | 23       |                                                             |
|            | + Doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước                                                               | “           | 375      |                                                             |
| 12.        | Số người được tư vấn pháp luật                                                                      | lượt người  | 407      |                                                             |
| 13.        | Số người được bảo vệ tại tòa án                                                                     | người       | 0        |                                                             |
| 14.        | Giám sát, phản biện xã hội theo Quyết định 217-QĐ/TW của Bộ Chính trị                               |             |          |                                                             |
|            | + Số cuộc CĐ chủ trì giám sát                                                                       | cuộc        | 11       |                                                             |
|            | + Số cuộc CĐ tham gia giám sát                                                                      | “           | 16       |                                                             |
|            | + Số cuộc hội nghị phản biện                                                                        | “           | 194      |                                                             |
|            | Số đoàn viên và người lao động có hoàn cảnh khó khăn được công đoàn hỗ trợ, thăm hỏi                | lượt người  | 55.269   |                                                             |
| 15.        | Số tiền hỗ trợ, thăm hỏi                                                                            | triệu đồng  | 49.180   |                                                             |
|            | Số đoàn viên, người lao động được thụ hưởng chương trình “Phúc lợi cho đoàn viên và người lao động” | lượt người  | 149.373  |                                                             |
|            | Số tiền hưởng lợi                                                                                   | triệu đồng  |          |                                                             |
| 16.        | Quỹ xã hội công đoàn (do đoàn viên, NLĐ và các tổ chức, cá nhân đóng góp, tài trợ)                  |             |          |                                                             |
|            | + Số tiền vận động được trong kỳ báo cáo                                                            | triệu đồng  | 823,279  |                                                             |
|            | + Hỗ trợ xây dựng, sửa chữa nhà “Mái ấm CĐ”                                                         | nhà         | 11       | Trong đó 01 nhà đã khánh thành trao cho NLĐ                 |
|            | + Số tiền hỗ trợ xây mới, sửa chữa                                                                  | triệu đồng  | 480      |                                                             |
| 17.        | Quỹ trợ vốn (chương trình, dự án tài chính vi mô)                                                   |             |          |                                                             |
|            | + Số vốn cho vay trong kỳ báo cáo                                                                   | triệu đồng  | 0        |                                                             |
|            | + Số người được cho vay                                                                             | người       | 0        |                                                             |
| 18.        | Quỹ quốc gia về việc làm                                                                            |             |          |                                                             |
|            | + Số vốn cho vay trong kỳ báo cáo                                                                   | triệu đồng  | 0        |                                                             |
|            | + Số người được cho vay                                                                             | người       | 0        |                                                             |
| <b>III</b> | <b>Công tác thi đua</b>                                                                             |             |          |                                                             |
|            | Số sáng kiến được công nhận                                                                         | sáng kiến   | 30.000   |                                                             |
| 19.        | Giá trị làm lợi                                                                                     | tỷ đồng     | 1.800    |                                                             |
|            | Tiền thưởng sáng kiến                                                                               | tỷ đồng     | 6        |                                                             |

| TT         | Nội dung                                                                                                                                                    | Đơn vị tính | Số lượng | Ghi chú                                                                                                                                  |
|------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|----------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 20.        | Số công trình, sản phẩm thi đua được công nhận                                                                                                              | CT, SP      | 03       |                                                                                                                                          |
|            | Giá trị làm lợi từ các công trình, sản phẩm thi đua được công nhận                                                                                          | triệu đồng  | 500      |                                                                                                                                          |
| 21.        | Số người đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”                                                                                                             | người       | 500      |                                                                                                                                          |
| <b>IV</b>  | <b>Công tác tuyên truyền, giáo dục</b>                                                                                                                      |             |          |                                                                                                                                          |
| 22.        | Số đoàn viên, người lao động được học tập, tuyên truyền, phổ biến các Chỉ thị, NQ của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước, các nghị quyết của Công đoàn | người       | 140.000  |                                                                                                                                          |
| 23.        | Số đoàn viên, người lao động được tham gia hoạt động văn hoá, thể thao, hội diễn văn nghệ do công đoàn tổ chức                                              | người       | 5.000    | Các đơn vị chỉ tổ chức các hoạt động văn hoá (thành lập Đảng, Quốc tế Phụ nữ 8/3, thi áo dài) không tổ chức hoạt động thể thao, hội diễn |
| 24.        | Số đoàn viên và người lao động được học tập nâng cao trình độ, kỹ năng nghề nghiệp                                                                          | người       | 13.000   |                                                                                                                                          |
| <b>V</b>   | <b>Công tác nữ công</b>                                                                                                                                     |             |          |                                                                                                                                          |
| 25.        | Số công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở thành lập ban nữ công quần chúng                                                                                      | đơn vị      | 16       |                                                                                                                                          |
| 26.        | Số CĐCS khu vực HCSN, DNNN có từ 10 nữ đoàn viên trở lên. Trong đó:                                                                                         | CĐCS        | 78       |                                                                                                                                          |
|            | + Số BNC quần chúng đã thành lập đầu kỳ báo cáo                                                                                                             | BNC         | 76       |                                                                                                                                          |
|            | + Số BNC quần chúng thành lập mới trong kỳ báo cáo                                                                                                          | “           | 2        |                                                                                                                                          |
| 27.        | Số CĐCS ngoài khu vực nhà nước có từ 10 nữ đoàn viên trở lên. Trong đó:                                                                                     | CĐCS        | 235      |                                                                                                                                          |
|            | + Số BNC quần chúng đã thành lập đầu kỳ báo cáo                                                                                                             | BNC         | 235      |                                                                                                                                          |
|            | + Số BNC quần chúng thành lập mới trong kỳ báo cáo                                                                                                          | “           | 0        |                                                                                                                                          |
| 28.        | Tổng số ủy viên ban nữ công quần chúng. Trong đó:                                                                                                           | người       | 1.166    |                                                                                                                                          |
|            | + Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở                                                                                                                        | “           | 110      |                                                                                                                                          |
|            | + Công đoàn cơ sở khu vực HCSN và DNNN                                                                                                                      | “           | 231      |                                                                                                                                          |
|            | + CĐCS ngoài khu vực nhà nước                                                                                                                               | “           | 825      |                                                                                                                                          |
| 29.        | Số người được khen thưởng phong trào thi đua “Giải việc nước, đảm việc nhà”, Trong đó:                                                                      | người       | 412      | ( 106 tập thể, 306 cá nhân)                                                                                                              |
|            | + Khu vực HCSN và DNNN                                                                                                                                      | “           | 45       |                                                                                                                                          |
|            | + Ngoài khu vực nhà nước                                                                                                                                    | “           | 367      |                                                                                                                                          |
| <b>VI</b>  | <b>Công tác kiểm tra</b>                                                                                                                                    |             |          |                                                                                                                                          |
| 30.        | Số CĐ cấp trên trực tiếp cơ sở đã tổ chức thực hiện việc kiểm tra tài chính cùng cấp trong kỳ báo cáo                                                       | đơn vị      | 16       | Chỉ tiêu NQ ĐH XII                                                                                                                       |
| <b>VII</b> | <b>Công tác tổ chức</b>                                                                                                                                     |             |          |                                                                                                                                          |

| TT  | Nội dung                                                                                        | Đơn vị tính | Số lượng | Ghi chú                               |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|----------|---------------------------------------|
| 31. | Tổng số CNVCLĐ                                                                                  | người       | 150.306  |                                       |
| 32. | Tổng số đoàn viên công đoàn. Trong đó:                                                          | "           | 142.741  |                                       |
|     | + Tổng số đoàn viên kết nạp mới                                                                 | "           | 3.472    |                                       |
|     | + Tổng số đoàn viên giảm                                                                        | "           | 6.147    |                                       |
|     | + Tổng số đoàn viên tăng (giảm thực tế)                                                         | "           | -3.517   |                                       |
| 33. | Tổng số công đoàn cơ sở. Trong đó:                                                              | CĐCS        | 525      |                                       |
|     | + Cơ quan nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập                                                   | "           | 67       |                                       |
|     | + Doanh nghiệp nhà nước                                                                         | "           | 23       |                                       |
|     | + Doanh nghiệp cổ phần                                                                          | "           | 402      |                                       |
|     | + Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài                                                         | "           | 33       |                                       |
|     | + Số nghiệp đoàn                                                                                | "           |          |                                       |
| 34. | Tổng số công đoàn cấp trên trực tiếp cơ sở                                                      | đơn vị      | 16       |                                       |
| 35. | Số DN có 25 công nhân lao động trở lên. Trong đó:                                               | DN          | 381      | Chi tiêu NQ ĐH XII                    |
|     | Số doanh nghiệp đã thành lập công đoàn cơ sở                                                    | "           | 381      |                                       |
| 36. | Số cán bộ công đoàn chuyên trách được đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn về nghiệp vụ công đoàn       | lượt người  | 300      |                                       |
|     | Số cán bộ công đoàn không chuyên trách được đào tạo, bồi dưỡng, tập huấn về nghiệp vụ công đoàn | "           | 1.200    |                                       |
| 37. | Số đoàn viên công đoàn được CĐCS giới thiệu cho tổ chức Đảng xem xét, kết nạp                   | người       | 1.196    | Chi tiêu NQ ĐH XII                    |
|     | Số đoàn viên công đoàn được kết nạp vào Đảng                                                    | "           | 868      |                                       |
| 38. | Số CĐ cấp trên trực tiếp cơ sở hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ                                     | đơn vị      | 04       | (Số liệu đánh giá, xếp loại năm 2021) |
| 39. | Số CĐ cơ sở khu vực nhà nước hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ                                       | CĐCS        | 14       |                                       |
|     | Số CĐ cơ sở ngoài khu vực nhà nước hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ                                 | "           | 82       |                                       |

Ngày 20 tháng 01 năm 2022

TM. BAN THƯỜNG VỤ  
CHỦ TỊCH



Trần Quang Huy

**BÁO CÁO**

**Tình hình thực hiện chỉ tiêu cơ bản thực hiện nhiệm vụ năm 2021**  
**của Công đoàn Công Thương Việt Nam**  
(Số liệu tính đến ngày 31/12/2021)

| TT                                                             | CHỈ TIÊU                                                                                    | Đơn vị<br>tính | GIAO 2021 | KẾT<br>QUẢ | TỶ LỆ %<br>(Tự động) | SỐ HIỆN<br>TRẠNG | GHI CHÚ |
|----------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------------------------|----------------|-----------|------------|----------------------|------------------|---------|
| <b>I VỀ TỔ CHỨC</b>                                            |                                                                                             |                |           |            |                      |                  |         |
| 1                                                              | Kết nạp đoàn viên CĐ                                                                        | người          | 6,400     | 3,472      | 54.25                |                  |         |
| 2                                                              | Giới thiệu đoàn viên công đoàn<br>ưu tú cho Đảng                                            | người          | 531       | 1,196      | 225.24               |                  |         |
| 3                                                              | Đào tạo bồi dưỡng cán bộ công<br>đoàn chủ chốt cấp cơ sở                                    | người          | 500       | 1,200      | 240.00               |                  |         |
| <b>II VỀ KIỂM TRA, GIÁM SÁT</b>                                |                                                                                             |                |           |            |                      |                  |         |
| 4                                                              | Công đoàn cấp trên trực tiếp cơ<br>sở tổ chức thực hiện việc kiểm<br>tra tài chính cùng cấp | Đơn vị         | 14        | 14         | 100.00               |                  |         |
| 5                                                              | Kiểm tra tài chính tại CĐCS khu<br>vực ngoài nhà nước                                       | Đơn vị         | 5         | 5          | 100.00               |                  |         |
| <b>III VỀ CHÍNH SÁCH KINH TẾ XÃ HỘI VÀ THI ĐUA KHEN THƯỞNG</b> |                                                                                             |                |           |            |                      |                  |         |
| 6                                                              | Tổ chức hội nghị CBCC                                                                       | Đơn vị         | 59        | 67         | 113.56               |                  |         |
| 7                                                              | Tổ chức hội nghị NLĐ DNNN                                                                   | Đơn vị         | 23        | 23         | 100.00               |                  |         |
| 8                                                              | Tổ chức hội nghị NLĐ doanh<br>nghiệp ngoài khu vực NN                                       | Đơn vị         | 338       | 338        | 100.00               |                  |         |
| 9                                                              | Đối thoại tại nơi làm việc trong<br>DNNN                                                    | Đơn vị         | 23        | 23         | 100.00               |                  |         |
| 10                                                             | Đối thoại tại nơi làm việc trong<br>DN ngoài NN                                             | Đơn vị         | 338       | 338        | 100.00               |                  |         |
| 11                                                             | Thực hiện giám sát theo QĐ số<br>217-QĐ/TW của Bộ Chính trị                                 | Cuộc           | 10        | 10         | 100.00               |                  |         |
| <b>IV VỀ TUYÊN GIÁO</b>                                        |                                                                                             |                |           |            |                      |                  |         |
| 12                                                             | Tổ chức Tháng công nhân năm<br>2021                                                         | Đơn vị         | 352       | 282        | 80.11                |                  |         |
| <b>V VỀ TÀI CHÍNH</b>                                          |                                                                                             |                |           |            |                      |                  |         |
| 13                                                             | Có thêm số DN thực hiện việc<br>nộp kinh phí công đoàn qua tài<br>khoản CĐVN                | Đơn vị         | 260       | 61         | 23.46                |                  |         |